

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2021/HS-ST**

Ngày 05/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Nguyễn Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Lục Văn Đông – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án hình sự, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1957 tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 02, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Quản lý nhà nghỉ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và con bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); Bị cáo có chồng là Võ Văn Q (đã chết); Bị cáo có 05 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại - Có mặt.

2. Hoàng Thị T, sinh năm 1983 tại tỉnh Cao Bằng; NĐKHKT: Thôn 7, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn C và con bà Hoàng Thị B (đều đã chết); Bị cáo có chồng là Lục Văn L, sinh năm 1972 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Ph, sinh năm 1955;

Địa chỉ: 81 Cù Chính L, phường Tân Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt;

- Anh Võ Ngọc Ph - Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 02, TT E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Nguyễn Văn D - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Trung S, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Trung S, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1976 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 07, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, Nguyễn Văn D và Phạm Văn T (cùng trú tại: Thôn Trung S, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông) đi đến nhà nghỉ Tuổi Đá ở Bon U, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông do Nguyễn Thị H quản lý. Khi đến nơi D và Tuấn hỏi H có gái bán dâm hay không và cả hai nhờ H gọi gái đến với mục đích mua dâm. Sau đó H gọi điện cho Hoàng Thị T và cho T biết có 02 khách nam có nhu cầu mua dâm tại nhà nghỉ Tuổi Đá. Tươi đồng ý và rủ Hoàng Thị Th (đang chơi tại nhà T) cùng đi bán dâm với mình. T cho Th biết số tiền bán dâm được khoảng 200.000 đồng thì Th đồng ý. Sau khi được T trả lời đồng ý thì H nhận lời D và T. D và T mỗi người đưa trước cho H số tiền 500.000 đồng là tiền mua dâm. D và T hỏi H có bao cao su hay không thì H đưa cho mỗi người 02 (hai) bao cao su rồi bố trí cho D, T lần lượt vào phòng số 03, 05 của nhà nghỉ Tuổi Đá. Một lúc sau T chở Th đến nhà nghỉ Tuổi Đá bằng xe mô tô hiệu Fashion Biển kiểm soát (BKS) 47K6-0558. Khi đến nơi, H dẫn Th đi vào phòng số 03 để bán dâm cho D và dẫn T đi vào phòng số 05 để bán dâm cho T. Đến 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Cư Jut bắt quả tang Th và D đang có hành vi mua, bán dâm tại phòng số 3 và T cùng T đang có hành vi mua, bán dâm tại phòng số 5 của nhà nghỉ Tuổi Đá.

Vật chứng của vụ án:

Thu giữ khi bắt quả tang:

Thu giữ tại vị trí Nguyễn Thị H ngồi làm việc số tiền 1.000.000 đồng, được để trong một ca nhựa màu trắng; Thu giữ tại người (trong túi áo) Nguyễn Thị H số tiền 500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu xám, số imei: 35280809260957701, máy đã qua sử dụng; gắn sim số: 0906572412; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, số imei: 868683047812775, máy đã qua sử dụng; gắn sim số: 0356104873; Thu giữ tại giường trong phòng số 03 gồm 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã xé, hiệu Happy; Thu giữ tại giường trong phòng số 05 gồm 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã xé, hiệu Happy.

Thu giữ khi khám xét nhà nghỉ Tuổi Đá:

Thu giữ trong phòng tắm phòng số 2 (phòng ngủ của H) số tiền 50.000.000 đồng; Thu giữ trong ví màu đen hiệu CG tại giường ngủ phòng số 2 (phòng ngủ của

H) số tiền 2.550.000 đồng ; Thu giữ trong ví màu đen hiệu TLANJM tại giường ngủ phòng số 2 (phòng ngủ của H) số tiền 5.050.000 đồng .

Hoàng Thị T giao nộp 01 xe mô tô hiệu Fashion, BKS 47K6-6558.

Cáo trạng số: 16/CTr-VKS ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Chứa mại dâm*” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội “*Môi giới mại dâm*” theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Chứa mại dâm*”; bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng đến 48 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị T: Từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX tuyên: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã trả lại số tiền 50.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu xám, số imei: 35280809260957701 cho anh Võ Ngọc Ph Trả lại số tiền 8.100.000 đồng) cho Nguyễn Thị H;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Văn D và Phạm Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, số imei: 868683047812775; xe mô tô hiệu Fashion, BKS 47K6-6558 của Hoàng Thị T do liên quan đến hành vi phạm tội;

Tịch thu tiêu hủy sim số 0906572412 của Nguyễn Thị H và sim số 0356104873 của Hoàng Thị T; tiêu hủy 04 (bốn) bao cao su đã qua sử dụng, 04 vỏ bao cao su hiệu Happy.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Hoàng Thị T đã khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 18/12/2020, tại nhà nghỉ Tuổi Đá; địa chỉ: Bon U, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông Nguyễn Thị H đã có hành vi gọi điện thoại và bố trí địa điểm cho Hoàng Thị T đến nhà nghỉ do mình trực tiếp quản lý để thực hiện hành vi mua bán dâm. Hoàng Thị T sau khi được Nguyễn Thị H gọi điện thông báo có người muốn mua dâm đã có hành vi dụ dỗ Hoàng Thị Th cùng tham gia bán dâm tại phòng số 3 và phòng số 5 của nhà nghỉ Tuổi Đá do Nguyễn Thị H trực tiếp quản lý. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Cư Jút phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi của Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Chứa mại dâm*” quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự; Hành vi của Hoàng Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Môi giới mại dâm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Điều 327. Tội chứa mại dâm

“1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...”

Điều 328. Tội môi giới mại dâm

“1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện hành vi mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Hoàng Thị T đều nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng đến nền văn hóa, nếp sống văn minh, lành mạnh của xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là vụ lợi.

Bị cáo H lợi dụng việc kinh doanh nhà nghỉ để làm nơi mua bán dâm. Bị cáo T sau khi nhận được thông báo của bị cáo H có người có nhu cầu mua dâm, không những không phản đối và còn dụ dỗ, rủ rê Hoàng Thị Th cùng tham gia thực hiện hành vi bán dâm tại nhà nghỉ do Nguyễn Thị H quản lý. Do đó, đối với bị cáo H, bị cáo T cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, vừa bảo đảm tính giáo dục, vừa góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Hoàng Thị T đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo H, bị cáo T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó bị cáo T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo H vào tháng 6/2020 đã phát hiện và tố giác hành vi tội phạm, góp phần tích cực giúp cơ quan có trách nhiệm phát hiện và điều tra tội phạm đối với đối tượng Ngô Thanh H (có xác nhận của Công an huyện Cư Jút), do đó bị cáo H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Lời đề nghị, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Hoàng Thị T đều có trình độ học vấn thấp, do đó việc nhận thức về pháp luật còn có phần hạn chế; các bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Hoàng Thị T được hưởng án treo, để các bị cáo có cơ hội được tiếp tục rèn luyện và tu dưỡng về đạo đức, lối sống để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7]. Những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với hành vi bán dâm của Hoàng Thị T và Hoàng Thị Th và hành vi mua dâm của Nguyễn Văn D và Phạm Văn T Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là hoàn toàn đúng pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không tiếp tục đề cập xử lý.

Đối với ông Phạm Ph là chủ sở hữu của nhà nghỉ Tuổi Đá. Tuy nhiên, ông Ph đã cho Nguyễn Thị H thuê lại và toàn quyền quản lý, sử dụng từ tháng 6/2017 đến tháng 6/2022; việc bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng nhà nghỉ làm địa điểm chứa mại dâm ông Ph không biết nên không cấu thành tội phạm.

[8]. Hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh điều kiện tài sản của các bị cáo thể hiện bị cáo Nguyễn Thị H, Hoàng Thị T không có tài sản bảo đảm thực hiện nghĩa vụ về tài sản; do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

Số tiền 1.000.000 đồng là tiền của D và Tuấn đưa cho H để mua dâm nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; số tiền 2.550.000 đồng thu giữ trong ví màu đen hiệu CG và số tiền 5.050.000 đồng thu giữ trong ví màu đen hiệu TLANJM tại giường ngủ phòng số 2 là tiền của Nguyễn Thị H, có được từ hoạt động kinh doanh bình thường mà có, không liên quan đến việc mua bán dâm nên cần trả lại cho Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, số imei: 868683047812775 và 01 xe mô tô hiệu Fashion, BKS 47K6-6558 là công cụ, phương tiện Hoàng Thị T sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

04 (bốn) bao cao su đã qua sử dụng, 04 vỏ bao cao su hiệu Happy thu giữ tại phòng nghỉ số 03 và 05 của nhà nghỉ Tuổi Đá là công cụ được sử dụng khi mua bán dâm, sim số 0906572412 của Nguyễn Thị H và sim số 0356104873 của Hoàng Thị T là sim được H và T sử dụng khi trao đổi về nội dung mua bán dâm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000.000 đồng tiền của anh Võ Ngọc Ph đưa cho bị cáo H giữ giúp, không liên quan đến hoạt động mua bán dâm nên cần trả lại cho anh Ph.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu xám, số imei: 35280809260957701, Nguyễn Thị H mượn điện thoại của anh Võ Ngọc Ph, anh Ph không biết việc bị cáo H sử dụng điện thoại trên làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho anh Võ Ngọc Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Hoàng Thị T phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Chứa mại dâm*”. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T: 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Giao bị cáo Hoàng Thị T cho UBND xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng: trả lại số tiền 50.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu xám, số imei: 35280809260957701 cho anh Võ Ngọc Ph; Trả lại số tiền 8.100.000 đồng cho Nguyễn Thị H.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Văn D và Phạm Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, số imei: 868683047812775; 01 xe mô tô hiệu Fashion, BKS 47K6-6558 của Hoàng Thị T do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0906572412 của Nguyễn Thị H và sim số 0356104873 của Hoàng Thị T; tiêu hủy 04 (bốn) bao cao su đã qua sử dụng, 04 vỏ bao cao su hiệu Happy.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Hoàng Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Cư Jút;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Luân

